

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 10 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Số 55 phố N, thị trấn Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;

2/. Ông Tô Văn A, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: Số 55 phố N, thị trấn Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị L và ông Tô Văn A yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị L và ông Tô Văn A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông bà có hai con chung là Tô Quang M sinh ngày 17/7/1994

và Tô Thùy L1 sinh ngày 13/7/2004; ông A và bà L thống nhất thỏa thuận:

Bà L trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1.

Ông A cấp dưỡng nuôi cháu L1 số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

Cháu M đã trưởng thành, sức khỏe hoàn toàn bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Tô Văn A thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị L và ông Tô Văn A thống nhất thỏa thuận ông A nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự ly hôn theo quy định. Ông A đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí, theo biên lai số 0006809 ngày 09/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh